

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

SikaGrout® UW id

VỮA BÙ CO NGÓT, GỐC XI MĂNG THI CÔNG DƯỚI NƯỚC

MÔ TẢ

SikaGrout® UW id là vữa được đóng gói sẵn, gốc xi măng thi công dưới nước. Được trộn với nước theo tỷ lệ phù hợp vữa sẽ không bị 'rửa trôi' thành phần xi măng.

SikaGrout® UW id là hỗn hợp vữa xi măng Portland, cốt liệu được chọn lọc kỹ và phụ gia Sika để đạt độ chảy tuyệt hảo cùng tính ổn định cao.

ỨNG DỤNG

SikaGrout® UW id là vữa có độ chảy tốt, có thể thi công bằng phương pháp bơm, thi công dưới nước hay sửa chữa và phục hồi kết cấu bê tông như:

- Trụ cầu
- Mố cầu
- Cọc bê tông
- Đập tràn
- Đập bê tông

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Kháng 'rửa trôi' thành phần xi măng khi thi công dưới nước.
- Khả năng chiếm chỗ hiệu quả trong nước
- Đặc tính bù co ngót
- Không bị phân tầng hay tách nước
- Kháng va đập, kháng rung và nhiệt tốt
- Không ăn mòn sắt, thép.

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Đóng gói	20 kg/ bao
Ngoại quan / Màu sắc	Dạng bột/ Màu xám
Hạn sử dụng	9 tháng kể từ ngày sản xuất nếu bao bì được lưu trữ đúng cách, còn nguyên vẹn và không bị hư hỏng.
Điều kiện lưu trữ	Nhiệt độ lưu kho từ +10 °C - +30 °C.
Tỷ trọng	Khi ướt: ~1.95 kg/L (tại +20 °C)

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Cường độ nén	3 ngày	~20.0 N/mm ²	(ASTM C-109)
	7 ngày	~25.0 N/mm ²	
	28 ngày	~40.0 N/mm ²	
Cường độ kéo khi uốn	28 ngày	~5.0 N/mm ²	(ASTM C-348)

THÔNG TIN THI CÔNG

Tỷ lệ trộn	(5.0-5.6) lít nước sạch cho một bao 20kg bột Tỷ lệ Nước/ Bột: (25-28)% theo khối lượng.		
Hiệu suất / Sản lượng	~12.8 L trên 1 bao 20kg.		
Độ chảy	Độ chảy côn (mm)	~200 mm	(ASTM C230/230M)
Nhiệt độ sản phẩm	< +30 °C, tối đa.		
Nhiệt độ bề mặt	< +35 °C, tối đa.		
Thời gian đông kết	3 ngày (dưới nước) 1 ngày (tại +23 °C)		

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

CHẤT LƯỢNG BỀ MẶT / XỬ LÝ SƠ BỘ

Bề mặt cần được đảm bảo sạch sẽ, đặc chắc, không dính dầu, mỡ hoặc các tạp chất. Đối với bề mặt bê tông khiếm khuyết hay bong tróc cần được đục tẩy đến lớp đặc chắc. Đối với bề mặt nằm trong nước lâu dài cần được vệ sinh và tẩy bằng máy bắn cát hoặc phun nước áp lực cao. Trường hợp bề mặt nằm trong nước tạm thời có thể sử dụng phương án trên hoặc xử lý bằng máy cào nhám.

VÁN KHUÔN

Cần được lắp đặt chắc chắn để tránh rò rỉ vữa, và tạo dòng vữa SikaGrout® UW id chảy tối ưu.

TRỘN

Cho lượng nước sạch theo yêu cầu (phụ thuộc vào độ đồng nhất) vào thùng chứa sạch. Thêm từ từ toàn bộ lượng bột SikaGrout® UW id vào thùng chứa trong quá trình trộn.

Trộn đều hỗn hợp trong vòng 3 phút để được hỗn hợp đồng nhất. Sử dụng máy trộn cơ học tốc độ thấp (400-600 vòng/ phút), kết hợp với kích thước cần trộn phù hợp.

Tiến hành trộn đến khi đạt được hỗn hợp đồng nhất.

Cho phép dùng hỗn hợp lại một chút để lượng khí được thoát ra. Không được trộn thêm nước để tăng độ chảy của hỗn hợp khi đã bị đông cứng trong thời gian lưu.

Nếu hỗn hợp không đảm bảo cần loại bỏ.

THI CÔNG

SikaGrout® UW id có thể thi công bằng phương pháp rót hoặc bơm bằng ống mềm (đường kính tối thiểu 50mm) tại mặt cắt nhỏ nhất của đường ống.

Dòng vữa phải được kiểm soát trong suốt quá trình rót/ bơm do đó lượng nước trộn cần được lưu ý.

Ống mềm có thể được nâng lên để giảm áp lực trong quá trình bơm, nhưng không bao giờ được nâng cao hơn bề mặt của vữa.

XỬ LÝ ĐÓNG RẮN / BẢO DƯỠNG

Không cần bảo dưỡng đối với bề mặt vữa nằm trong nước.

Với hỗn hợp vữa thi công trên cạn (trên mặt nước) cần được bảo dưỡng theo phương pháp phù hợp như sử dụng tấm nhựa PE che chắn, bao bố ẩm hay màng dung dịch bảo dưỡng bê tông Antisol®.

VỆ SINH DỤNG CỤ

Tất cả dụng cụ và thiết bị thi công cần được vệ sinh sạch sẽ bằng nước ấm ngay sau khi sử dụng.

Thành phần đông rắn/ đông cứng cần được loại bỏ bằng biện pháp cơ học.

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

- Chiều dày thi công tối thiểu: 10mm
- Chiều dày lớp vữa SikaGrout® UW id khuyến cáo trong một lần thi công từ 20 mm đến 200 mm (dưới nước), nếu trên mặt nước chiều dày tối đa là 100 mm. Trường hợp thi công vượt quá chiều dày này cần phải được chia ra thành nhiều lần, hay cần thiết phải thêm cốt liệu vào hỗn hợp để tránh hiện tượng phát sinh nhiệt.
- Nếu chiều dày thi công vượt quá 100 mm (trên mặt nước) hay 200 mm (dưới nước), để tránh phát sinh nhiệt độ trong hỗn hợp, cần trộn nước lạnh hay thêm cốt liệu (tối đa 40% lượng bột theo khối lượng), hoặc dùng cả hai cách trên để giải phóng nhiệt.
- Không dùng vữa như hỗn hợp vữa, sửa chữa bê tông hay lớp phủ trên khu vực không bị giới hạn (phương ngang, đổ tự do không có cốt thép)
- Không thêm lượng nước vượt quá yêu cầu.
- Nguồn xi măng khác nhau có thể gây ra một vài điểm khác biệt trên màu sắc của vữa.
- Tránh thi công vữa trực tiếp dưới ánh nắng mặt trời/ hay điều kiện gió to.
- Không thi công SikaGrout® UW id với nhiệt độ dưới 5°C.
- Không nâng ống đổ SikaGrout® UW id lên trên bề mặt của vữa khi thi công.

Bản chi tiết sản phẩm

SikaGrout® UW id

Tháng Tư 2020, Hiệu đính lần 01.02

020201010010000277

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Với những thông tin và khuyến cáo về an toàn trong thi công, bảo quản hay đổ thải của sản phẩm. Người sử dụng nên tham khảo tài liệu An toàn mới nhất hiểu về tính cơ lý, sinh thái, yếu tố nguy hại và các tài liệu an toàn khác

LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

SikaGrout® UW id
Tháng Tư 2020, Hiệu đính lần 01.02
020201010010000277

SikaGroutUWid-vi-VN-(04-2020)-1-2.pdf